**Staff Curriculum Vitae**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Name | *Vũ Tuyết Trinh* | | | | | | |
| Position | *Giảng viên, Bộ môn Hệ thống Thông tin* | | | | | | |
| Academic career | *Tiến sỹ , Khoa học Máy tính*  *Thạc sỹ , Công nghệ thông tin*  *Kỹ sư , Công nghệ thông tin* | | | *Viện Đại học Bách khoa Grenoble*  *Viện Tin học Pháp ngữ*  *trường Đại học Bách khoa Hà Nội* | | | *2005*  *2000*  *1997* |
| Employment | *Position* | | | *Employer* | | | *Period* |
| Research and development projects over the last 5 years | *Name of project or research focus*  *Period and any other information*  *Partners, if applicable*  *Amount of financing* | | | | | | |
| Industry collaborations over the last 5 years | *Project title*  *Partners* | | | | | | |
| Patents and proprietary rights | *Title* | |  | | | *Year* | |
| Important publications over the last 5 years | *Selected recent publications from a total of approx. : 9*  *Author(s) : Manh Truong Dang and Anh Vu Luong and Tuyet-Trinh Vu and Quoc Viet Hung Nguyen and Tien Thanh Nguyen and Bela Stantic*  *Title : An ensemble system with random projection and dynamic ensemble selection*  *Any other information : https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-319-75417-8\_54*  *Publisher : Springer, Cham*  *Year of publication : 2018* | | | | | | |
| Activities in specialist bodies over the last 5 years | *Organisation* | *Role* | | | *Period* | | |
| *Membership without a specific role need not be mentioned* | | | | | | |